TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05**/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy.
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Út
2/ Bà Trần Thanh Trúc

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Chí Đông - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà*:** Ông Đào Minh Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 89/2023/TLST-HS ngày 15/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 451/2023/QĐXXST-HS ngày 27/12/2023, đối với bị cáo:

Ngô Đức T; Giới tính: Nam; sinh năm 1996, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Đăng ký thường trú: Số xxx/20 đường H, Tổ 22, Khu phố 3, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Văn C và bà Nguyễn Thị M; vợ, con: không;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 27/7/2023, bị Công an phường Phú Thuận, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 0005074/QĐ-XPHC, xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ do có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Nhân thân:

- Quyết định số 11/2017, ngày 06/01/2017 của Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng. Chấp hành xong quyết định ngày 20/01/2019.

- Quyết định số 23/QĐ-UBND, ngày 17/01/2021 của Uỷ ban nhân dân phường Phú Muỹ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng do có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25 tháng 8 năm 2023 đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/8/2023, Ngô Đức T điều khiển xe mô tô biển số 51Z5 – 9677 đến đường Xóm Chiếu (cạnh trường học Nguyễn Trãi), Phường 13, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh gặp 01 người đàn ông tên Trí (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 gói ma tuý đá giá 400.000đ. Sau khi mua được ma tuý, T bỏ vào trong khẩu trang đang đeo trên miệng rồi điều khiển xe về nhà tại số 1xxx/20 đường H, phường P, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh lấy 01 ống thuỷ tinh cất trong túi quần rồi điều khiển xe đến huyện Nhà Bè để tìm nơi sử dụng ma tuý. Đến khoảng 18 giờ 35 phút cùng ngày, khi T đi đến trước số nhà x/xx đường H, thị trấn Nhà Bè thì bị Công an huyện Nhà Bè kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, T khai nhận là ma tuý và 01 ống thuỷ tinh dùng để sử dụng ma tuý.

Tại bản Kết luận giám định số 9419/KL-KTHS ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Ngô Đức T và hình dấu Công an thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, được ký hiệu mẫu m là ma tuý thể rắn, có khối lượng 0,4812g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS-NB ngày 13/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh, truy tố bị cáo Ngô Đức T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát viên thực hành quyền công tố trình bày luận tội và tranh luận: Giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Đức T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,4420 ma túy, loại Methamphetamine; 01 khẩu trang màu xanh; 01 ống thuỷ tinh.
- Trả lại cho bị cáo Ngô Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo
- Giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý chiếc xe mô tô biển số 51Z4 – 9677 theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố Tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 18h35' ngày 24/8/2023, tại khu vực trước số nhà x/xx đường H, Khu phố 5, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh, Ngô Đức T bị Công an huyện Nhà Bè bắt quả tang đang tàng trữ trái phép 0,4812g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu trái pháp luật của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn.

[4] Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội phạm này ngoài hình phạt chính còn có thể áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:

[5.1] 0,4220g ma túy, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án bị cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5.2] 01 khẩu trang, 01 ống thuỷ tinh không có giá trị sử nên cần tịch thu tiêu huỷ.

[5.3] 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo, thu giữ của bị cáo không phải là vật chứng của vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

[5.4] 01 chiếc xe mô tô biển số 51Z4 – 9677, Ngô Đức T sử dụng làm phương tiện đi mua ma tuý, hiện chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền đăng thông báo tìm chủ sở hữu, hết thời hạn đăng thông báo theo quy định mà không tìm được chủ sở hữu thì tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6] Đối với người bán ma túy cho Ngô Đức T do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an huyện Nhà Bè tiếp tục làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Đức T 02 (hai) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/8/2023.

[2] Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

[2.1] Tịch thu tiêu hủy:

- Tinh thể không màu có khối lượng 0,4220g được niêm phong có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra (ký kiệu 1878/23 Nhà Bè).
- 01 khẩu trang màu xanh, đã qua sử dụng
- 01 ống tuỷ tinh, đã qua sử dụng.

[2.2] Trả lại cho bị cáo Ngô Đức T 01 điện thoại di động hiệu OPPO, số Imei 1: 869035041489556, số Imei 2: 869035041489549, đã qua sử dụng.

[2.3] Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè đăng thông báo tìm chủ sở hữu chiếc xe mô tô biển số 51Z4-9677, số máy: FT713814, số khung: VDNFX8MB713814, đã qua sử dụng.

(Theo phiếu nhập kho số 2024-NK012 ngày 17/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh).

[3] Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Ngô Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TPHCM;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- VKSND TPHCM;
- Công an huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Thi hành án HS huyện Nhà Bè;
- Sở Tư pháp TP HCM;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Chí Hòa; Trại giam T30;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy